TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 11-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tán Nghị
Bà Lê Thị H

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày17/4/2020, đối với bị cáo:

Trần Minh P, sinh ngày: 14 tháng 12 năm 1996, tại thành phố Đà Nẵng
Trú tại: Thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.
Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần T và bà Nguyễn Thị H (cả hai đều còn sống); gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.
Tiền án: Không.
Tiền sự: Ngày 08/8/2019 bị UBND huyện Hòa Vang ra Quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính số 3659/QĐ-XPVPHC về hành vi "Tổ chức đánh bạc".
Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Trương Công Đ, sinh năm 1993)
Trú tại: Thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng
2. Bà Trương Thị N, sinh năm 1981
Trú tại: Thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng
3. Ông Phạm N T, sinh năm 1996
Trú tại: Thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
4. Ông Phạm Pc B, sinh năm 1989
Trú tại: Thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng
5. Ông Phạm T, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng

(Tất cả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 Pt, ngày 11/11/2019 tại quán nước của ông Trương Công Đ thuộc thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Trần Minh P, Trương Thị N, Phạm N T, Phạm Pc B và Phạm T cùng nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình T sử dụng một bộ bài tây 52 lá đánh bài "binh xập xám". Khi P, N, T, B và T chơi đến khoảng 13 giờ 30 Pt cùng ngày thì bị Công an xã Hòa N, huyện Hòa Vang phát hiện bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;

- 01 bàn nhựa;

- 05 ghế nhựa.

- Số tiền thu giữ trên từng người như sau:

+ Số tiền 340.000 đồng, tạm giữ trên người Trần Minh P;

+ Số tiền 700.000 đồng, tạm giữ trên người của Trương Thị N;

+ Số tiền 160.000 đồng, tạm giữ trên người của Phạm N T;

+ Số tiền 120.000 đồng, tạm giữ trên người của Phạm Pc B;

+ Số tiền 400.000 đồng, tạm giữ trên người của Phạm Trường.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã chứng minh được số tiền mà các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau:

1. Trần Minh P sử dụng 340.000 đồng;

2. Trương Thị N sử dụng 700.000 đồng;

3. Phạm N T sử dụng 160.00 đồng;

4. Phạm Pc B sử dụng 120.000 đồng;

5. Phạm Trường sử dụng 400.000 đồng;

Tổng cộng số tiền là 1.720.000 đồng, đây là tổng số tiền mà các đối tượng khai nhận sử dụng để dùng vào việc đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-HV ngày 20/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Minh P về tội "*Đánh bạc*" theo quy Đ tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Minh P, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Minh P mức án từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Đối với các đối tượng Trương Thị N, Phạm N T, Phạm Pc B và Phạm T đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, nhưng do số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, đồng thời các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ cho Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang để ra Quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sơ nên không đề cập đến.

Đối với chủ quán Trương Công Đ là người đã cung cấp một bộ bài tây 52 lá; một bàn nhựa cùng 05 ghế nhựa và sử dụng địa điểm quán cà phê của mình để cho các đối tượng để đánh bài, qua kết quả xác minh, tra cứu thì không có tiền án và tiền sự gì. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ cho Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang để ra Quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sơ nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa; 05 ghế nhựa là các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc trái phép nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 340.000 đồng, tạm giữ trên người Trần Minh P; Số tiền 700.000 đồng, tạm giữ trên người của Trương Thị N; Số tiền 160.000 đồng, tạm giữ trên người của Phạm N T; Số tiền 120.000 đồng, tạm giữ trên người của Phạm Pc B; Số tiền 400.000 đồng, tạm giữ trên người của Phạm Trường. Tổng số tiền dùng đánh bạc trái phép là 1.720.000 đồng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì thêm.

Người liên quan thống nhất với lời trình bày của bị cáo và không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết Đ tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy Đ của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai của bị cáo Trần Minh P tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở để xác Đ:

Mặc dù mới bị xử phạt hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc vào ngày 08/8/2019, chưa hết thời hạn 12 tháng theo quy Đ về thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng vào lúc 13 giờ 30 Pt ngày 11/11/2019 tại quán nước của ông Trương Công Đ ở thôn P, xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Trần Minh P đã cùng các đối tượng Trương Thị N, Phạm N T, Phạm Pc B và Phạm T sử dụng tổng số tiền 1.720.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng) đánh bạc bằng hình T sử dựng một bộ bài tây 52 lá đánh bài binh xập xám thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Trần Minh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy Đ tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có cơ sở và đúng quy Đ của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Khi tham gia đánh bạc bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận T về hành vi của mình, nhưng với bản tính thích đua đòi, muốn có tiền nhanh chóng bằng các trò đánh bạc ăn thu bằng tiền. Ngày 08/8/2019 bị cáo bị UBND huyện Hòa Vang xử phạt hành chính về hành vi "Tổ chức đánh bạc", chưa chấp hành hình phạt, bi cáo lại tiếp tục phạm tội đánh bạc, hành vi của bị cáo thể hiện xem thường pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trần Minh P đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Tổ chức đánh bạc" theo Quyết Đ số 3659/QĐ-XPVPHC ngày 08/8/2019 của UBND huyện Hòa Vang, đến lần phạm tội lần này chưa quá 12 tháng lại tiếp tục phạm tội đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiện hình sự.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn ăn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy Đ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trần Minh P, qua đó nhằm cải tạo giáo dục cũng như để răn đe phòng ngừa chung.

[3] Ngoài ra, trong vụ án này còn có:

3.1. Đối với các đối tượng Trương Thị N, Phạm N T, Phạm Pc B và Phạm T đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, nhưng do số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, đồng thời các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ cho Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang để ra Quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sơ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

3.2. Đối với chủ quán Trương Công Đ là người đã cung cấp một bộ bài tây 52 lá; một bàn nhựa cùng 05 ghế nhựa và sử dụng địa điểm quán cà phê của mình để cho các đối tượng để đánh bài, qua kết quả xác minh, tra cứu thì không có tiền án và tiền sự gì. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ cho Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang để ra Quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sơ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Về xử lý vật chứng:

4.1. Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa; 05 ghế nhựa là các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc trái phép nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

4.2. Đối với tổng số tiền 1.720.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng), đây là tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình. Đối với việc áp dụng hành phạt bổ sung, Viện kiểm sát không đề nghị, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là cần thiết.

[6] Xét ý kiến tranh luận của bị cáo, lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Ý kiến của bị cáo là phù hợp với nhận Đ của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh P phạm tội "Đánh bạc".

3. Xử phạt: Bị cáo Trần Minh P 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Trần Minh P 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa; 05 ghế nhựa.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.720.000 đ (một triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng).

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/3/2020; Số tiền nộp theo Biên lai thu tiền số 005937 ngày 25/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Minh P phải chịu 200.0 00đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/5/2020.

Trường hợp bản án, quyết Đ được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Hoà Vang;*
- *Công an huyện Hoà Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hoà Vang;*
- *Phòng TTCV và THAHS-TAND TP.Đà Nẵng;*
- *VKSND TP.Đà Nẵng;*
- *Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Anh